TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

TRUNG TÂM TIN HỌC

KẾT QUẢ THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC PHẦN MS. EXCEL

Kỳ thi tháng 3 năm 2015

Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Mã lớp	**Điểm _KQ**	Kết quả
11123040	Ngô Minh	Quân	17/02/93	DH11KE	**10**	Đạt
10145036	Nguyễn Thống	Giang	01/01/92	DH10BV	**7.4**	Đạt
10113015	Phan Minh	Châu	02/02/91	DH10NH	**5.1**	Đạt
11122003	Lê Tiến	Dâng	20/12/90	DH11QT	**1**	Không đạt
10139081	Nguyễn Lê Bảo	Huy	08/07/92	DH10HH	**3.1**	Không đạt
11120123	Phạm Thị Bích	Trâm	17/07/93	DH11KT	**1.4**	Không đạt
12425008	Nguyễn	Lý	06/03/89	LT12BQ	**3**	Không đạt
10142179	Đỗ Thị Huyền	Trang	06/12/92	DH10DY	**8.1**	Đạt
11142128	Trần Thanh	Toàn	04/07/93	DH11DY	**4.4**	Không đạt
11111045	Lê Nguyễn Xuân	Thủy	06/05/92	DH11CN	**7.6**	Đạt
11148256	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	01/04/93	DH11DD	**7.6**	Đạt
11156057	Nguyễn Thị	Sâm	01/10/93	DH11VT	**10**	Đạt
11336126	Nguyễn Trần Nhật	Lâm	26/10/93	CD11CS	**7.1**	Đạt
11125095	Phạm Thị Thanh	Thi	26/04/93	DH11BQ	**2.4**	Không đạt
11336075	Lê Tính	Cảm	02/10/93	CD11CS	**2.9**	Không đạt
11111121	Nguyễn Hùng Quốc	Duy	14/01/93	DH11CN	**2.4**	Không đạt
11113285	Phan Trường	Thắng	21/08/93	DH11NH	**3.6**	Không đạt
11148154	Chu Ngọc	Nam	21/06/93	DH11DD	**5**	Đạt
12363070	Nguyễn Thị	Nhung	04/08/94	CD12CA	**5.1**	Đạt
10112081	Lê Minh	Lâm	06/11/92	DH10TY	**5**	Đạt
13122218	Lê Nguyễn Thanh	Vân	24/05/91	LT13QT	**3.9**	Không đạt
11122009	Lê Thị Kim	Huệ	10/07/93	DH11QT	**8**	Đạt
10113243	Lê Thị Kiều	Diễm	10/01/92	DH10NHGL	**6.1**	Đạt
10112249	Vũ Thị Mai	Tình	28/09/91	DH10NHGL	**6.5**	Đạt
11148142	Trương Huỳnh Kiều	Loan	29/10/93	DH11DD	**8.3**	Đạt
10145001	Bùi Quang	An	13/01/91	DH10BV	**3.8**	Không đạt
11126008	Phan Thị Mỹ	Hạnh	14/06/93	DH11SH	**3.6**	Không đạt
11164015	Trần Thanh	Giang	/ /92	DH11TC	**5**	Đạt
11156026	Cao Thị Thùy	Dung	26/10/93	DH11VT	**9.9**	Đạt
11156066	Ninh Phương	Thúy	06/02/93	DH11VT	**10**	Đạt
10113139	Nguyễn Quốc	Thắng	05/06/92	DH10NH	**9.5**	Đạt
11120032	Lê Anh	Khoa	11/12/93	DH11KT	**7.9**	Đạt
11141016	Trần Thị Mỹ	Luyến	28/03/93	DH11NY	**8**	Đạt
11172173	Trịnh Thị	Thu	28/02/93	DH11SM	**1.8**	Không đạt
11172032	Võ Thị Ngọc	ánh	25/06/93	DH11SM	**6.1**	Đạt
10114053	Phạm Nguyễn Thanh	Phong	04/05/91	DH10TP	**5.6**	Đạt
11150046	Phạm Thị Kim	Liên	04/08/93	DH11TM	**10**	Đạt
11111012	Lâm Văn	Nhất	15/07/93	DH11CN	**5.4**	Đạt
12120126	Nguyễn Thị Thu	Thảo	10/02/92	DH12KT	**2.3**	Không đạt
10112005	Lê Nguyễn Đức	Anh	13/06/92	DH10TY	**2.9**	Không đạt
10150064	Dương Thị	Phúc	10/08/91	DH10TM	**6.5**	Đạt

12422049	Phạm Xuân	Trường	19/08/86	LT12QT	**2.9**	Không đạt
11150080	Nguyễn Anh	Tuấn	10/05/93	DH11TM	**9**	Đạt
11143240	Nguyễn Hoàng Mỹ	Hân	22/09/93	DH11KM	**2.8**	Không đạt
11143209	Nguyễn Đoàn Hồng	Thanh	14/06/93	DH11KM	**8.5**	Đạt
11150099	Trương Đoàn Tú	Anh	22/11/93	DH11TM	**7.5**	Đạt
11172189	Phạm Minh	Trung	08/10/93	DH11SM	**5.5**	Đạt
11172235	Huỳnh Thị	Điệp	24/05/93	DH11SM	**8.1**	Đạt
11156039	Nguyễn Thị ái	Liên	07/06/92	DH11VT	**9.9**	Đạt
11155016	Võ Thị Lợi	Tiến	17/03/93	DH11KN	**3.9**	Không đạt
12123180	Nguyễn Vân Anh	Thư	05/04/94	DH12KE	**6.6**	Đạt
10148190	Liêu Kim	Phương	19/04/92	DH10TP	**6.5**	Đạt
10148129	Trần Thùy	Linh	29/11/92	DH10TP	**6.5**	Đạt
11363164	Huỳnh Thúy	Diễm	21/07/93	CD11CA	**6.6**	Đạt
10126017	Nguyễn Hồ Mỹ	Dung	26/10/92	DH10SH	**9.5**	Đạt
10139113	Lê Vũ	Linh	03/12/92	DH10HH	**10**	Đạt
11126034	Trần Thị Kim	Thoa	15/05/93	DH11SH	**5.1**	Đạt
11164020	Hoàng Nguyễn Khánh	Linh	20/09/93	DH11TC	**3.1**	Không đạt
11157351	Bùi Minh	Tùng	12/02/93	DH11DL	**7.5**	Đạt
11150049	Đậu Hoàng Ly	Ly	02/06/93	DH11TM	**7.6**	Đạt
11122076	Trịnh Minh	Huy	24/11/93	DH11QT	**8.9**	Đạt
10125212	Nguyễn Hoàng	Chương	31/08/92	DH10TP	**6.3**	Đạt
10112139	Võ Thị	Phương	13/02/92	DH10TY	**2.8**	Không đạt
10112041	Nguyễn Hồng	Hạnh	15/11/92	DH10TY	**6.4**	Đạt
11120045	Huỳnh Thị	Thoại	01/01/93	DH11KT	**4**	Không đạt
11117052	Trương Hiệp	Lợi	25/11/93	DH11CT	**7.4**	Đạt
11117070	Phạm Đăng	Nhân	02/01/93	DH11CT	**8**	Đạt
12112303	Trần Đình	Sang	28/11/94	DH12TY	**9.5**	Đạt
11120026	Lê Thị Ngọc	Bích	23/08/93	DH11KT	**9**	Đạt
11117146	Hồ Thị Thu	Hà	10/05/92	DH11CT	**8.4**	Đạt
11125078	Nguyễn Thị	Ngọc	25/03/93	DH11BQ	**8.5**	Đạt
11126178	Trịnh Thị	Nhung	14/03/93	DH11SH	**6.5**	Đạt
11143151	Phạm Như	ý	15/08/93	DH11KM	**3.6**	Không đạt
11142113	Trần Thị Diễm	Trinh	02/07/93	DH11DY	**7**	Đạt
11139147	Hà Thị	Diệu	04/06/93	DH11HH	**4.4**	Không đạt
11173002	Lê Thị Phương	Anh	09/04/92	DH11KM	**1.8**	Không đạt
11143220	Trần Ngô Mỹ	Lan	14/07/89	DH11KM	**3.4**	Không đạt
10112043	La Quốc Vĩnh	Hằng	12/04/92	DH10TY	**8.8**	Đạt
11161082	Lê Đức	Trung	01/07/93	DH11TA	**10**	Đạt
11148307	Hà Thị Thu	Hương	20/08/93	DH11DD	**9.4**	Đạt
10125246	Trần Hồng Phương	Khanh	14/04/92	DH10TP	**9.1**	Đạt
12363123	Phùng Nguyễn Minh	Triều	27/09/93	CD12CA	**5.1**	Đạt
11155036	Lê Thị	Thúy	07/11/93	DH11KN	**5.1**	Đạt
10123326	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	28/04/92	DH10KEGL	**2.4**	Không đạt
10123267	Lê Thành	Đạt	06/10/92	DH10KEGL	**6.1**	Đạt
10123300	Trương Văn	Huy	16/02/92	DH10KEGL	**5.1**	Đạt
10123276	Vũ Thị Thu	Hiền	20/12/92	DH10KEGL	**5.1**	Đạt
12426008	Nguyễn Thị Ngọc	Liễu	31/10/90	LT12SH	**5.1**	Đạt
11172109	Thái Cẩm	Loan	19/02/93	DH11SM	**7.1**	Đạt

12120411	Đỗ Thị	Ngọc	28/03/94	DH12KT	**5.8**	Đạt
11172203	Quan Hồng	Vân	18/02/93	DH11SM	**1.4**	Không đạt
11123147	Phạm Thị Thu	Thảo	10/02/92	DH11KE	**7.5**	Đạt
11146044	Trần Văn	Trường	28/03/93	DH11NK	**5.9**	Đạt
12116002	Nguyễn Thanh	Bình	01/11/94	DH12KS	**1.8**	Không đạt
11143042	Trần Thị Kim	Dung	10/07/93	DH11KM	**9.1**	Đạt
11122046	Lê Thanh	Tịnh	16/06/93	DH11QT	**4.1**	Không đạt
11156038	Võ Thị	Kính	11/10/93	DH11VT	**7.1**	Đạt
12123206	Lê Phương ánh	Vy	27/04/94	DH12KE	**8.8**	Đạt
11157026	Nguyễn Thảo	Phương	09/12/93	DH11DL	**7.1**	Đạt
11157134	Trần Ngọc	Hiền	02/01/93	DH11DL	**2.1**	Không đạt
11157205	Huỳnh Như	Ngân	16/03/93	DH11DL	**3**	Không đạt
11147091	Đinh Tuấn	Mạnh	28/09/92	DH11QR	**7.4**	Đạt
11147101	Nguyễn Tuyết	Nhung	10/12/93	DH11QR	**6.1**	Đạt
10161165	Trà Văn Thị	Thắm	22/02/91	DH10TA	**10**	Đạt
11150042	Huỳnh Minh	Hiếu	21/12/93	DH11TM	**2.8**	Không đạt
11150054	Đỗ Quang	Nhật	17/03/92	DH11TM	**7.6**	Đạt
11150068	Trần Đức	Thọ	12/10/93	DH11TM	**1.6**	Không đạt
11150032	Trương Gia	Bảo	22/08/93	DH11TM	**10**	Đạt
11113210	Nguyễn Thị Thùy	Trang	01/01/93	DH11NH	**9**	Đạt
11143222	Trương Văn	Vương	20/10/93	DH11KM	**8.3**	Đạt
10126125	Nguyễn Hoàng	Phương	05/06/92	DH10SH	**9**	Đạt
10148189	Huỳnh Bích	Phương	27/08/92	DH10DD	**6.1**	Đạt
11125063	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	16/12/93	DH11BQ	**5.1**	Đạt
11113228	Nguyễn Trung	Trực	21/12/92	DH11NH	**7.4**	Đạt
11148144	Võ Thanh	Lộc	12/03/93	DH11DD	**7.4**	Đạt
11148293	Võ Đình	Chương	20/02/93	DH11DD	**6.1**	Đạt
11148107	Lê Công	Hậu	05/08/93	DH11DD	**7.1**	Đạt
12122017	Phạm Đăng	Hiễn	08/08/94	DH12TM	**8.1**	Đạt
11125035	Cao Thị Thùy	Dung	07/06/93	DH11BQ	**9.9**	Đạt
11150007	Đỗ Trọng	Nhân	12/10/93	DH11TM	**6.5**	Đạt
11117140	Nguyễn Trọng	Trí	20/02/92	DH11CT	**9**	Đạt
11117010	Võ Thị Thu	Hằng	12/12/93	DH11CT	**10**	Đạt
11336245	Huỳnh Thị Ngọc	Quí	14/10/93	CD11CS	**2.3**	Không đạt
10117163	Nguyễn Thanh	Sang	10/10/92	DH10CT	**7.1**	Đạt
10145168	Huỳnh Thanh	Tuyền	08/11/92	DH10BV	**2.6**	Không đạt
12423041	Lê Thị Thu	Hà	03/12/88	LT12KEB	**6.5**	Đạt
12111054	Nguyễn Bửu	Phát	24/01/94	DH12TA	**2.5**	Không đạt
10142202	Nguyễn Toàn	Vinh	22/03/92	DH10DY	**3.4**	Không đạt
10112200	Thái Xuân	Tiến	08/10/92	DH10TY	**5.1**	Đạt
10142127	Hồ Thị	Sang	20/12/92	DH10DY	**9.5**	Đạt
11122059	Ngô Thị	Chuyên	25/09/93	DH11QT	**3.6**	Không đạt
12120209	Lương Thị	Hòa	10/10/94	DH12KM	**9.5**	Đạt
11143001	Huỳnh Nhất	Anh	07/12/93	DH11KM	**6**	Đạt
11123104	Trương Thanh	Hậu	01/03/93	DH11KE	**2.8**	Không đạt
11116021	Nguyễn Thành	Công	24/02/93	DH11NT	**3.3**	Không đạt
11146071	Võ Minh	Kha	19/04/93	DH11NK	**8.6**	Đạt
11336282	Hoàng Đăng	Bảo	03/03/93	CD11CS	**2.8**	Không đạt

11122125	Hồ Thị Tuyết	Vân	16/05/93	DH11QT	**5**	Đạt
11363003	Lê Thị Mỹ	Duyên	10/11/93	CD11CA	**1.5**	Không đạt
10172050	Trần Đinh Bảo	Tâm	11/03/92	DH10SM	**9.5**	Đạt
11155030	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	04/11/93	DH11KN	**6.4**	Đạt
11171096	Vũ Thị	Tuyết	30/11/93	DH11KS	**9**	Đạt
11171002	Lê Thị Kim	Dung	07/12/92	DH11KS	**9**	Đạt
11172142	Chu Nguyễn Mai	Phương	25/04/93	DH11SM	**7.9**	Đạt
11120058	Nguyễn Thị	Anh	26/07/93	DH11KT	**7.3**	Đạt
11120132	Trần Việt Hùng	Huy	16/01/93	DH11KT	**1**	Không đạt
12426010	Đặng Thị Kiều	Oanh	10/05/88	LT12SH	**3.8**	Không đạt
11126080	Nguyễn Văn	Công	24/12/93	DH11SH	**8.1**	Đạt
12423141	Phan Thị Minh	Thắm	27/07/87	LT12KEA	**6.5**	Đạt
12423114	Nguyễn Thị Ngọc	Phi	31/03/89	LT12KEB	**8**	Đạt
11141076	Nguyễn Thị Yến	Nhi	04/05/93	DH11NY	**10**	Đạt
11123211	Hoàng Thị Tuyết	Phương	09/04/93	DH11KE	**8.3**	Đạt
10139219	Phùng Thị	Thỉ	10/06/92	DH10HH	**4.5**	Không đạt
10117217	Bùi Văn	Trai	25/06/92	DH10CT	**5.1**	Đạt
11157375	Nguyễn Thị Thúy	Ngọc	03/11/93	DH11DL	**6.5**	Đạt
11120090	Nguyễn Thị Thu	Linh	11/12/92	DH11KT	**10**	Đạt
10111020	Tô Thành	Huy	02/06/92	DH10TP	**5.1**	Đạt
11148325	Ngô Kim	Nữ	16/11/93	DH11DD	**7.3**	Đạt
11116049	Trần Lê Nhật	Lâm	01/02/93	DH11NT	**4.1**	Không đạt
11125253	Đỗ Ngọc Diễm	Trang	26/05/92	DH11BQGL	**7**	Đạt
11125254	Đỗ Ngọc Diễm	Trân	26/05/92	DH11BQGL	**2.8**	Không đạt
11148139	Trần Thị Thùy	Linh	27/03/93	DH11DD	**5.6**	Đạt
11120062	Nguyễn Lưu	Hoàng	20/11/93	DH11KT	**8.6**	Đạt
10139207	Đặng Quốc	Thái	24/09/92	DH10HH	**8**	Đạt
11336267	Nguyễn Minh	Khai	18/02/92	CD11CS	**7.4**	Đạt
11363209	Võ Thị Cẩm	Tú	06/01/93	CD11CA	**6.4**	Đạt
11113005	Huỳnh Anh	Duy	01/05/93	DH11NH	**5**	Đạt
11161043	Phan Trọng	Nhân	24/04/93	DH11TA	**7.1**	Đạt
11150094	Phạm Thái	Nguyên	13/01/93	DH11TM	**8**	Đạt
10172049	Trần Công	Tài	17/05/92	DH10SM	**6**	Đạt
11120101	Trần Hoàng Anh	Tuấn	09/10/93	DH11KT	**5**	Đạt
11141090	Nguyễn Di	Thanh	12/12/89	DH11NY	**9.5**	Đạt
11171026	Văn Công	Đức	24/06/93	DH11KS	**5.1**	Đạt
11116028	Nguyễn Văn	Đảng	03/04/92	DH11NT	**10**	Đạt
11336030	Nguyễn Khoa	Nguyên	06/02/93	CD11CS	**6.1**	Đạt
11143153	Ngô Hoài	Linh	18/07/93	DH11KM	**7.5**	Đạt
11123050	Lê Thị Quỳnh	Trang	29/08/92	DH11KE	**2.6**	Không đạt
11123060	Nguyễn Văn	Vui	01/01/92	DH11KE	**1.4**	Không đạt
10130900	Phạm Bá	Vinh	13/04/91	DH11QT	**8.5**	Đạt
12423081	Bùi Thị Kim	Luận	10/08/91	LT12KEA	**1.5**	Không đạt
11122112	Trần Quốc	Thái	12/10/93	DH11QT	**6.9**	Đạt
11157223	Phạm Thị Thanh	Nguyên	20/07/93	DH11DL	**3.5**	Không đạt
12122010	Lê Ngọc	Dư	20/11/94	DH12QT	**9.1**	Đạt
11120060	Trần Duy	Sơn	09/08/92	DH11KT	**9.5**	Đạt
11120096	Phan Thị Bích	Hạnh	10/10/93	DH11KT	**6.1**	Đạt

13126225	Trần Thị Thủy	Như	04/07/95	DH13SHA	**2.6**	Không đạt
10123054	Nguyễn Thị	Hằng	12/06/91	DH10KE	**8.1**	Đạt
10123005	Nguyễn Thị Bích	Phương	19/12/92	DH10KE	**9.5**	Đạt
11114074	Võ Phan Thanh	Thảo	14/08/93	DH11LN	**8.4**	Đạt
11114075	Đoàn Thị	The	15/10/92	DH11LN	**8.5**	Đạt
11114038	Võ Song	Quý	15/06/93	DH11LN	**7.1**	Đạt
11148035	Bùi Thanh	Vũ	01/01/93	DH11DD	**6.4**	Đạt
11148290	Lưu Thái	Bảo	09/05/93	DH11DD	**7.9**	Đạt
11125021	Đặng Thị Thanh	Dung	29/04/93	DH11BQ	**9**	Đạt
11117056	Phan Thị Thảo	Ly	06/11/93	DH11CT	**10**	Đạt
11116077	Lê Bá	Thảnh	20/10/93	DH11NT	**6.5**	Đạt
11116067	Trần Văn	Phương	03/07/92	DH11NT	**7.6**	Đạt
11113142	Bùi Hoàng Anh	Minh	27/10/93	DH11NH	**10**	Đạt
11125248	Mai Thị Thanh	Thảo	12/10/93	DH11BQGL	**1.9**	Không đạt
11336137	Lê Văn	Minh	28/08/93	CD11CS	**7**	Đạt
10139131	Hồ Thị Trà	My	26/04/92	DH10HH	**3.9**	Không đạt
10157100	Nguyễn Thị My	Ly	02/05/92	DH10DL	**8**	Đạt
11113126	Nguyễn Công	Lâm	19/08/93	DH11NH	**5.5**	Đạt
10112254	Biện Thị Hồng	Lệ	/ /89	DH10TY	**6.6**	Đạt
11336076	Đào Quang	Cảnh	13/02/93	CD11CS	**6**	Đạt
12126202	Nguyễn Kim	Ngọc	30/06/94	DH12SH	**10**	Đạt
11157165	Trương Văn	Khương	06/08/93	DH11DL	**7.8**	Đạt
11148031	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	23/08/93	DH11DD	**6.9**	Đạt
11148182	Bùi Văn	Phát	31/10/93	DH11DD	**6.8**	Đạt
11148022	Vũ Nguyên Hoài	Sương	24/08/93	DH11DD	**8.3**	Đạt
13126384	Đỗ Mạnh	Tùng	01/08/91	LT13SH	**1.8**	Không đạt
10139179	Nguyễn Văn	Phước	01/09/91	DH10HH	**8.5**	Đạt
11171128	Lương Tấn	Đạt	10/04/93	DH11KS	**5.4**	Đạt
12423166	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/08/90	LT12KEA	**3.5**	Không đạt
11146063	Lê Thị	Cẩm	24/04/93	DH11NK	**1.8**	Không đạt
11141028	Thạch Thị Chanh	Đa	/ /90	DH11NY	**1.8**	Không đạt
12423155	Trần Ngọc	Tùng	06/02/89	LT12KEB	**2.8**	Không đạt
12145015	Ngô Thành	Lộc	20/11/94	DH12BV	**9.5**	Đạt
12145273	Phan Chí	Truyền	25/08/94	DH12BV	**8.5**	Đạt
11123146	Lê Thị Phương	Thảo	29/06/93	DH11KE	**2.4**	Không đạt
10123313	Võ Thị Mai	Thảo	23/04/92	DH10KEGL	**2.4**	Không đạt
10123288	Nguyễn Duy	Tùng	22/06/92	DH10KEGL	**1.8**	Không đạt
10123247	Nguyễn Sỹ	Nguyên	08/05/92	DH10KEGL	**6.4**	Đạt
10155018	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	26/05/91	DH10KN	**2**	Không đạt
11336252	Đặng Thị	Thơm	19/09/92	CD11CS	**1.4**	Không đạt
12114190	Lê Ngọc	Minh	20/03/93	DH12QR	**9.9**	Đạt
12114067	Võ Hoàng Anh	Tuấn	20/08/93	DH12QR	**1.9**	Không đạt
10363008	Nguyễn Thị	Chung	20/10/91	CD10CA	**1.3**	Không đạt
10112006	Nguyễn Thị Giang	Anh	10/11/92	DH10TY	**6.1**	Đạt
12126074	Đinh Quốc	Trường	30/10/90	DH12SH	**5.1**	Đạt
10147044	Trần Văn	Kiên	24/07/91	DH10QR	**9.6**	Đạt
12120613	Nguyễn Lê	Huy	25/10/94	DH12KM	**1.3**	Không đạt
12363181	Phạm Thị Ly	La	20/05/94	CD12CA	**6.5**	Đạt

11146024	Lê Thị Kim	Quyên	12/07/93	DH11NK	**10**	Đạt
10113006	Lâm Ngọc	ấn	04/10/90	DH10NH	**6.4**	Đạt
12363113	Lê Thị Mỹ	Thuận	12/10/94	CD12CA	**2.8**	Không đạt
12363082	Đặng Thị Thanh	Lam	10/10/94	CD12CA	**5.9**	Đạt
11172218	Trần Phương	Thành	27/03/93	DH11SM	**5**	Đạt
11171135	Nguyễn Thị	Lê	20/05/93	DH11KS	**8**	Đạt
11157073	Vũ Thị Lan	Anh	07/07/93	DH11DL	**3.6**	Không đạt
12126205	Huỳnh Thị Thanh	Nhàn	15/04/94	DH12SH	**8.5**	Đạt
11126340	Thạch Si Bi	Lai	/ /90	DH11SH	**3.3**	Không đạt
11148209	Hoàng Thị	Thảo	20/01/93	DH11DD	**8.4**	Đạt
11139186	Lê Thị Tường	Vi	10/07/93	DH11HH	**6.6**	Đạt
11139137	Nguyễn Thị Phương	Túy	15/10/93	DH11HH	**6.1**	Đạt
11139136	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuyền	13/01/93	DH11HH	**3**	Không đạt
11363196	Lê Thị Mỹ	Phẩm	22/06/93	CD11CA	**6.5**	Đạt
12145089	Lương Thị Phương	Châu	13/06/94	DH12BV	**3.6**	Không đạt
11172140	Phạm Xuân	Phúc	25/05/93	DH11SM	**10**	Đạt
11116063	Võ Thị Huỳnh	Như	09/06/93	DH11NT	**8.8**	Đạt
11116078	Châu Thị Thu	Thảo	29/01/93	DH11NT	**9.5**	Đạt
10150104	Bùi Thị Hoàng	Yến	26/05/92	DH10TM	**4**	Không đạt
10149279	Cao Tấn	Vũ	12/10/91	DH10NHGL	**5**	Đạt
10113208	Trần Thị Thanh	Diệu	04/06/91	DH10NHGL	**5.1**	Đạt
10113253	Mai Anh	Tùng	08/04/92	DH10NHGL	**4.5**	Không đạt
10113248	Lê Hồng	Phú	24/03/92	DH10NHGL	**5**	Đạt
11126237	Hoàng Thị Huyền	Trang	24/11/93	DH11SH	**8.4**	Đạt
11143104	Đinh Nguyễn Hoài	Thương	29/06/93	DH11KM	**5.9**	Đạt
11336090	Trương Văn	Dũng	30/08/93	CD11CS	**1.8**	Không đạt
12423028	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	26/03/87	LT12KEB	**5.1**	Đạt
11150029	Trần Phương	Anh	14/12/93	DH11TM	**10**	Đạt
11125023	Nguyễn Minh	Trí	08/08/92	DH11BQ	**6.5**	Đạt
11125162	Huỳnh Tấn	Thành	26/06/93	DH11BQ	**9**	Đạt
11171039	Trần Hoàng	Khang	18/07/93	DH11KS	**6.1**	Đạt
11146075	Võ Trung	Nguyên	28/07/93	DH11NK	**5.6**	Đạt
11146079	Nguyễn Văn Minh	Trường	20/11/92	DH11NK	**3.8**	Không đạt
11146078	Nguyễn Duy Thái	Sơn	09/04/93	DH11NK	**9.5**	Đạt
11146068	Ngũ Tấn	Đạt	15/05/93	DH11NK	**6.6**	Đạt
10122128	Trần Thị Mỹ	Phương	02/10/92	DH10QT	**3.6**	Không đạt
11143011	Nông Thị	Hường	07/06/92	DH11KM	**9.4**	Đạt
10112231	Nguyễn Trần Phương	Uyên	13/02/92	DH10TY	**5**	Đạt
10112111	Bùi Minh	Nhân	15/08/92	DH10TY	**7.5**	Đạt
11363105	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	19/05/93	CD11CA	**5.1**	Đạt
11148046	Lê Thị Thùy	Trang	17/08/93	DH11DD	**2**	Không đạt
12122150	Nguyễn Thị Thu	Hương	10/07/94	DH12TM	**8.1**	Đạt
11126296	Cao Văn	Hải	21/11/92	DH11SH	**6.1**	Đạt
11120035	Ngô Thị	Lan	04/02/93	DH11KT	**6.6**	Đạt
11117004	Phạm Thành	Lâm	20/05/93	DH11CT	**10**	Đạt
11363091	Đỗ Thị Hồng	Thúy	17/07/92	CD11CA	**0**	Không đạt
11363028	Nguyễn Thị	Quý	05/05/93	CD11CA	**5.1**	Đạt
13123015	Lê Thị	Diễm	15/11/91	LT13KE	**5.4**	Đạt

11121011	Bùi Hửu	ái	06/10/92	DH11KT	**9.1**	Đạt
10425011	Nguyễn Thị Quỳnh	Giao	30/09/84	LT10BQ	**2.6**	Không đạt
11125033	Bùi Minh	Cường	10/03/93	DH11BQ	**6.6**	Đạt
12423138	Hoàng Mai Phương	Thảo	01/08/87	LT12KEB	**0**	Không đạt
11157417	Trần Thị Mỹ	Như	02/10/93	DH11DL	**2.3**	Không đạt
11143186	Nguyễn Hy	Quân	20/02/93	DH11KM	**10**	Đạt
12120596	Lê Hoàng Uyển	Như	11/09/94	DH12KM	**2**	Không đạt
11139070	Cao Thụy Phương	Khánh	04/08/93	DH11HH	**6.5**	Đạt
11111085	Hà Ngọc	Nguyên	24/10/93	DH11CN	**5.1**	Đạt
11148018	Bùi Thị Quỳnh	Như	08/08/93	DH11DD	**8.4**	Đạt
11363217	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	09/05/93	CD11CA	**4.3**	Không đạt
11139020	Nguyễn Trần Anh	Vũ	10/09/93	DH11HH	**7.4**	Đạt
11139052	Phạm Văn	Đời	05/02/93	DH11HH	**8.5**	Đạt
10123133	Võ Hồng	Nhi	20/06/92	DH10KE	**7**	Đạt
11157045	Trần Thị Lâm	Viên	26/08/93	DH11DL	**5.3**	Đạt
10150105	Trần Ngọc Tuấn	Anh	21/07/92	DH10TM	**5.1**	Đạt
12363223	Lương Thị Phương	Thảo	05/01/94	CD12CA	**1.5**	Không đạt
11120082	Nguyễn Thị ánh	Na	09/08/92	DH11KT	**3.3**	Không đạt
11120072	Nguyễn Thị Thu	Phương	21/05/93	DH11KT	**6.5**	Đạt
11150076	Trần Thị Bảo	Trân	15/04/93	DH11TM	**3.1**	Không đạt
11150070	Lê Ngọc Anh	Thư	22/08/93	DH11TM	**7.5**	Đạt
11157193	Huỳnh Văn	Mới	03/01/93	DH11DL	**3.4**	Không đạt
11111097	Trịnh Thị Mộng	Hằng	28/07/92	DH11CN	**7.4**	Đạt
11336017	Trần Văn	Liên	10/12/92	CD11CS	**2**	Không đạt
11126319	Nguyễn Lê Quí	Sơn	12/06/93	DH11SH	**10**	Đạt
11160025	Nguyễn Mạnh	Cường	21/07/93	DH11TP	**2.8**	Không đạt
11171099	Lê Ngọc	Vinh	22/08/93	DH11KS	**7.5**	Đạt
11125066	Bàn Thị	Lan	03/02/93	DH11BQ	**6.6**	Đạt
11363053	Hà Thị Mỹ	Lộc	10/10/91	CD11CA	**7.5**	Đạt
11363097	Đào Thị Thu	Thảo	24/06/93	CD11CA	**0.8**	Không đạt
10139261	Thiềm Thị	Trường	19/11/92	DH10HH	**3.6**	Không đạt
11114056	Phùng Thị Thùy	Vân	10/12/93	DH11LN	**5.6**	Đạt
11141053	Đặng Thị Thùy	Trang	04/10/93	DH11NY	**8.5**	Đạt
10363151	Trần Phong	Chánh	29/09/86	CD10CA	**4.1**	Không đạt
10172014	Nguyễn Văn Tiến	Dũng	05/01/92	DH10SM	**5.6**	Đạt
11157346	Dương Trọng	Tuệ	23/04/93	DH11DL	**5.1**	Đạt
12422036	Phạm Khắc	Quý	08/03/91	LT12QT	**3.9**	Không đạt
11147150	Vũ Minh	Thiên	06/08/93	DH11QR	**7.5**	Đạt
10123286	Lê Thị Thảo	Vi	13/10/92	DH10KEGL	**4.4**	Không đạt